

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường;

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Vân Hương;
Ông Nguyễn Tất Nam.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc -
Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Mai - Kiểm sát viên cao cấp.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2020/DS-ST ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam bị kháng cáo như sau:

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, nguyên đơn là ông Phạm Văn A có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 26 tháng 4 năm 2021, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Lê Thị D có văn bản xin được rút đơn khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 26 tháng 4 năm 2021, các bị đơn là ông Trần Văn S và ông Trần Văn D1 có ý kiến đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Văn bản số 3833/TB-TA ngày 26 tháng 4 năm 2021, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã thông báo cho nguyên đơn là ông Phạm Văn A, người đại diện của nguyên đơn là bà Lê Thị D và các bị đơn là ông Trần Văn S, ông Vũ Đình P, ông Lê Văn P1, ông Trần Văn D1, bà Vũ Thị K, ông Bùi Văn L, bà Đỗ Thị H, ông Lê Văn V, bà Lê Thị Y, bà Đinh Thị T về việc nguyên đơn rút đơn khởi kiện và đề nghị các bị đơn trình bày ý kiến về việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Ngày 06 tháng 5 năm 2021, các bị đơn ông Trần Văn S (đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của hộ bà Vũ Thị K), ông Vũ Đình P (đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của hộ bà Phạm Thị Q và hộ cụ Lê Thị N), ông Lê Văn P1, ông Trần Văn D1, bà Đỗ Thị H (người đại diện theo ủy quyền của hộ ông Bùi Văn L), ông Lê Văn V, bà Lê Thị Y (đồng thời là người đại diện theo

ủy quyền của hộ cụ Lê Văn T1 và hộ bà Y), bà Đinh Thị T có văn bản đồng ý với việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc các bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 15/2020/DS-ST ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 238/2020/TLPT-DS ngày 20 tháng 8 năm 2020 về việc việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất, tiền bồi thường và yêu cầu hủy quyết định thu hồi đất”, giữa:

*** Nguyên đơn:** Ông Phạm Văn A, sinh năm 1962; địa chỉ: Xóm 11, xã KP, huyện KB, tỉnh Hà Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị D, sinh năm 1964; địa chỉ: Xóm 11, xã KP, huyện KB, tỉnh Hà Nam.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Lê Văn H1 – Công ty Luật TNHH MTV Lê Văn thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

*** Bị đơn:**

1. Ông Trần Văn S, sinh năm 1955; đồng thời là người đại diện theo ủy quyền cho hộ ông S.

2. Ông Vũ Đình P, sinh năm 1954; đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của hộ bà Phạm Thị Q.

3. Ông Lê Văn P1, sinh năm 1961; đồng thời là người đại diện theo ủy quyền cho hộ cụ H2.

4. Ông Trần Văn D1, sinh năm 1954; đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của hộ ông D1.

5. Bà Vũ Thị K, sinh năm 1930. Người đại diện theo ủy quyền cho hộ bà Vũ Thị K là ông Trần Văn S.

6. Ông Bùi Văn L, sinh năm 1961. Người đại diện theo ủy quyền cho hộ ông L là bà Đỗ Thị H, sinh năm 1971.

7. Ông Lê Văn V, sinh năm 1955; đồng thời là người đại diện theo ủy quyền cho hộ ông V.

8. Ông Vũ Đình P, sinh năm 1954; đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của hộ cụ Lê Thị N (mẹ đẻ ông P).

9. Ông Lê Văn T1, sinh năm 1922 (đã chết). Người đại diện theo ủy quyền của ông hộ cụ Lê Văn T1 là bà Lê Thị Y (con gái cụ T1).

10. Bà Lê Thị Y, sinh năm 1948; đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của hộ bà Y.

11. Bà Đinh Thị T, sinh năm 1965; đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của hộ ông C.

Đều có địa chỉ: Xóm 9, thôn Đông, xã KP, huyện KB, tỉnh Hà Nam.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Trần Văn S, sinh năm 1955; bà Phạm Thị K1, sinh năm 1958; địa chỉ: Xóm 9, xã KP, huyện KB, tỉnh Hà Nam.

2. Ông Lê Thanh H2; địa chỉ: Xóm 14, xã KP, huyện KB, tỉnh Hà Nam.

3. Hộ ông Vũ Đình P: Chị Vũ Thị Như Q1, sinh năm 1981; anh Vũ Đình P2, sinh năm 1983 đều ủy quyền cho ông Vũ Đình P; địa chỉ: Xóm 9, xã KP, huyện KB, tỉnh Hà Nam.

4. Hộ ông Lê Văn P1: Chị Lê Thị P3, sinh năm 1973 (chị P3 ủy quyền cho ông Lê Văn P1); địa chỉ: Xóm 9, xã KP, huyện KB, tỉnh Hà Nam.

5. Hộ ông Trần Văn D1: Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1958; chị Trần Thị D2, sinh năm 1979 đều ủy quyền cho ông Trần Văn D1; đều có địa chỉ: Xóm 9, xã KP, huyện KB, tỉnh Hà Nam.

6. Hộ ông Bùi Văn L: Bà Đinh Thị L1, sinh năm 1964; chị Bùi Thị Đ, sinh năm 1986; anh Bùi Mạnh H3, sinh năm 1989 đều ủy quyền cho chị Đỗ Thị H; đều có địa chỉ: Xóm 9, xã KP, huyện KB, tỉnh Hà Nam.

7. Hộ ông Lê Văn V: Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1956; Lê Cao S1, sinh năm 1981; Lê Thanh C1, sinh năm 1989 đều ủy quyền cho ông Lê Văn V; đều có địa chỉ: Xóm 9, xã KP, huyện KB, tỉnh Hà Nam.

8. Hộ bà Lê Thị Y: Chị Lê Thị Y1, sinh năm 1971; chị Lê Thị U, sinh năm 1978 đều ủy quyền cho bà Lê Thị Y; đều có địa chỉ: Xóm 9, xã KP, huyện KB, tỉnh Hà Nam.

9. Ủy ban nhân dân huyện KB, tỉnh Hà Nam.

10. Ủy ban nhân dân xã KP, huyện KB, tỉnh Hà Nam.

II. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Phạm Văn A phải nộp án phí là 37.957.800đ (Ba mươi bảy triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn tám trăm đồng), đối trừ số tiền tạm ứng án phí ông A đã nộp theo biên lai số AA/2015/0004015 ngày 14 tháng 6 năm 2019 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Hà Nam là 30.819.000đ (Ba mươi triệu tám trăm mười chín nghìn đồng), ông A còn phải nộp tiếp là: 7.138.800đ (Bảy triệu một trăm ba mươi tám nghìn tám trăm đồng).

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Phạm Văn A phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm, đối trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông A đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0005660 ngày 15/7/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam, hoàn lại cho ông A số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cục THADS tỉnh Hà Nam;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Cường